

Thực trạng hoạt động đào tạo ngành Quản lý Thể dục thể thao tại Trường Đại học Trà Vinh giai đoạn 2018 – 2023

Nguyễn Chí Sol*, Phạm Thái Phương*

*ThS. Trường Đại học Trà Vinh

Received: 12/3/2024; Accepted: 20/3/2024; Published: 25/3/2024

Abstract: The purpose of the research is to evaluate the current status of training in Sports Management at Tra Vinh University. The research content is to evaluate the current status of training in sports management in the period 2018 - 2023 at Tra Vinh University. Research results show that: Plans for training management majors are implemented according to regulations; Admissions to sports management majors have improved significantly; Human resources in the sports management industry meet social requirements; The training program is consistent with practical requirements.

Keywords: Current status, training in sports management, students, Tra Vinh University.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục & Đào tạo bậc Đại học của nước ta đang từng bước đi vào chuẩn hoá nội dung nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học trẻ theo hướng toàn diện, có chuyên môn sâu, tự chủ năng động và sáng tạo, có đạo đức cách mạng, có tinh thần yêu nước và yêu Chủ nghĩa xã hội. Đó cũng chính là nhiệm vụ, yêu cầu bức thiết của công tác giáo dục (GD) trong các trường đại học (ĐH) hiện nay.

Trường Đại học Trà Vinh (ĐHTV) là một trong những đơn vị thực hiện chức năng đào tạo cán bộ, nguồn nhân lực cho cả nước. Thực hiện chương trình cải cách GD đại học của Chính phủ, đồng thời để tiến kịp trình độ đào tạo cán bộ, nguồn nhân lực cho các trường phổ thông và đơn vị sự nghiệp trong khu vực và trên thế giới, Trường ĐHTV chú trọng tiến hành cải cách quy mô và chương trình đào tạo, nhằm làm cho nội dung đào tạo mới mang tính khoa học và hiện đại hơn.

Trong những năm gần đây do sự chỉ đạo và quan tâm của Đảng và Nhà nước, TĐTT Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ về quy mô và chất lượng. Các loại hình tổ chức hoạt động TĐTT ngày càng đa dạng và phong phú, hiệu quả hoạt động ngày càng cao, do vậy nhu cầu về cán bộ tổ chức - quản lý trong mọi lĩnh vực hoạt động TĐTT càng lớn. Trong thời gian qua công tác đào tạo Cử nhân ngành Quản lý TĐTT của Trường ĐHTV đã bước đầu đáp ứng được nhu cầu xã hội về loại hình cán bộ này.

Thực hiện sự đa dạng hoá ngành nghề đào tạo, từ năm 2018 Trường ĐHTV đã triển khai xây dựng chương trình, kế hoạch để mở mã ngành đào tạo mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn xã hội theo hướng chuyên

môn hoá đội ngũ cán bộ TĐTT. Bộ GDĐT đã có quyết định công nhận mã ngành cho ngành Quản lý TĐTT và Trường ĐHTV chính thức đào tạo ngành Quản lý từ năm 2018 cho đến nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu: PP phân tích và tổng hợp tài liệu; PP kiểm tra sự phạm; PP toán học thống kê.

2.2. Đánh giá thực trạng công tác đào tạo ngành Quản lý TĐTT tại Trường ĐHTV

*Kế hoạch đào tạo cử nhân ngành Quản lý TĐTT của Trường ĐHTV

Năm 2018, Trường ĐHTV được công nhận mã ngành và thực hiện đào tạo ngành quản lý TĐTT, do vậy kế hoạch đào tạo Cử nhân ngành Quản lý TĐTT theo học chế tín chỉ: Khối lượng kiến thức toàn khoá là 126 tín chỉ (3060 tiết), chưa tính 5 tín chỉ GDQP và An ninh. Kế hoạch đào tạo Cử nhân Quản lý TĐTT của Trường ĐHTV luôn đảm bảo yêu cầu và đúng qui định của Bộ GDĐT.

2.3. Thực trạng công tác tuyển sinh ngành Quản lý TĐTT năm học 2018 – 2023.

Trong kỳ thi tuyển sinh năm 2019, nhà trường chính thức có chỉ tiêu riêng cho ngành quản lý TĐTT, song hình thức tuyển sinh vẫn chưa có nhiều thay đổi. Thí sinh đăng ký thi tuyển ngành quản lý, bên cạnh việc thi các môn văn hoá và năng khiếu chung như các thí sinh khác. Ngành Quản lý TĐTT vẫn áp dụng phương thức tuyển sinh xét tuyển vào đại học được áp dụng phổ biến.

Hiện nay chỉ tiêu tuyển sinh ngành Quản lý TĐTT Trường ĐHTV là 30 SV theo 2 phương thức: (1) Xét kết quả học THPT; (2) Xét kết quả thi tốt

ngành THPT theo tổ hợp đã quy định. Bên cạnh 2 phương thức trên còn áp dụng chính sách ưu tiên và tuyển thẳng đối với VĐV.

Công tác tuyển sinh	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Kết quả SV	8	7	10	19	29	37
Tỉ lệ %/chỉ tiêu	26.7 %	23.3 %	33.3 %	63.3 %	96.7 %	100 %

Căn cứ vào chỉ tiêu và kết quả thi của các thí sinh nhà trường công bố điểm chuẩn. Kỳ thi tuyển sinh năm 2018 đến 2023 số lượng thí sinh trúng tuyển không đồng đều. Từ năm 2018 đến 2020 ngành tuyển chưa đủ chỉ tiêu đào tạo, song từ 2021 theo tình hình chung của xã hội và nhà trường, số lượng thí sinh xét tuyển ngành Quản lý TĐTT có phần cải thiện. Tuy nhiên, hàng năm vẫn đảm bảo có lớp đào tạo ngành Quản lý TĐTT cho nguồn nhân lực về TĐTT cho đất nước.

2.4. Thực trạng nguồn nhân lực cử nhân quản lý TĐTT Trường Đại học Trà Vinh.

SV Quản lý TĐTT ra trường	Giảng dạy THCS, Tiểu học	Quản lý CLB TĐTT	Cơ quan nhà nước	Chưa có việc làm
Sinh viên có việc làm	4	2	1	1
Đạt tỷ lệ %	50 %	25 %	12.5 %	12.5 %

Kết quả khảo sát cho thấy đa số các SV chuyên ngành Quản lý TĐTT sau khi ra trường đều có việc làm (87.5 %), số chưa có việc làm là (12.5 %) do chưa tìm được việc ưng ý, muốn đi học tiếp hoặc vì một lý do khác. Cử nhân Quản lý TĐTT sau khi ra trường chủ yếu làm việc ở các đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp chiếm (75 %) số làm việc ở cơ quan quản lý nhà nước chiếm tỉ lệ (12.5 %). Số cử nhân ra trường chưa có việc làm chiếm tỉ lệ thấp (12.5 %) do nhu cầu tiếp tục học tập nâng cao trình độ.

2.5. Thực trạng về mức độ đáp ứng nhu cầu xã hội của nguồn nhân lực cử nhân Quản lý TĐTT Trường ĐHTV

Để đánh giá mức độ đáp ứng nhu cầu xã hội của nguồn nhân lực ngành Quản lý TĐTT Trường ĐHTV chúng tôi đã khảo sát 9 cơ quan, doanh nghiệp sử dụng Cử nhân Quản lý TĐTT. Kết quả cho thấy các đơn vị doanh nghiệp sử dụng cử nhân ngành Quản lý TĐTT đều đánh giá họ đáp ứng được yêu cầu thực tiễn về kiến thức chung và chuyên môn từ mức khá trở lên. Các KN chung chủ yếu được đánh giá mức độ áp đáp ứng từ khá trở lên, tuy nhiên chỉ có 3 kỹ năng: giao tiếp, tin học và khả năng thích nghi với môi trường làm việc được đánh giá ở mức khá tốt cao thể hiện qua bảng:

Đánh giá của Doanh nghiệp	Kỹ năng giao tiếp		Sử dụng Tin học		Khả năng thích nghi	
	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá
Kết quả đánh giá	8	1	6	3	7	2
Tỷ lệ %	88.9 %	11.1 %	66.7 %	33.3 %	77.8 %	22.2 %

Ngoài các KN trên KN chuyên môn cũng có ý kiến đánh giá cử nhân Quản lý TĐTT còn yếu về Năng lực xây dựng các loại kế hoạch phát triển TĐTT của đơn vị: Năng lực quản lý, tổ chức thực hiện kế hoạch TĐTT và Năng lực quản lý công trình TĐTT trong thực tiễn công tác. Thái độ nghề nghiệp của các cử nhân Quản lý TĐTT được đánh giá cao trong thực tiễn, tuy nhiên chỉ có tiêu chí đóng góp ý kiến xây dựng, phát triển đơn vị là còn hạn chế.

2.6. Thực trạng về chương trình đào tạo cử nhân Quản lý TĐTT Trường ĐHTV.

Chương trình đào tạo là yếu tố quan trọng, ảnh hưởng rất lớn tới sản phẩm đầu ra của ngành đào tạo. Để đánh giá thực trạng chương trình đào tạo cử nhân Quản lý TĐTT nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 15 cựu SV của 2 khóa học ngành quản lý bằng phiếu hỏi.

Kết quả phỏng vấn mức độ hài lòng của 15 cựu SV ngành quản lý TĐTT về chương trình đào tạo cử nhân quản lý TĐTT.

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá					
		Rất hài lòng		Hài lòng		Không hài lòng	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Mục tiêu của chương trình đào tạo của ngành học rõ ràng.	12	80	3	20	0	0
2	Học viên dễ dàng tiếp cận thông tin về chương trình đào tạo và đề cương các môn học trong chương trình học.	13	86.7	2	13.3	0	0
3	Các học phần đào tạo KN mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, nghiên cứu khoa học trong chương trình đào tạo là hữu ích.	10	66.7	4	26.7	1	6.7
4	Tỉ lệ giữa các học phần lý thuyết và thực hành là hợp lý, thời lượng các học phần thực hành đủ để hình thành các KN nghề nghiệp chuyên môn.	12	80	3	20	0	0
5	Nội dung của chương trình đào tạo có tính cập nhật.	14	93.3	1	6.7	0	0
6	Đào tạo ngoại ngữ trong chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu xã hội.	5	33.3	4	26.7	6	40
7	Chất lượng đào tạo và môi trường học tập, và họ cũng đã học được những kiến thức và KN cần thiết cho công việc theo ngành Quản lý TĐTT.	13	86.7	2	13.3	0	0

Kết quả thu về cho thấy, người học đánh giá cao về mục tiêu đào tạo của ngành học rõ ràng và học viên dễ dàng tiếp cận thông tin về chương trình đào

tạo và đề cương các môn học trong chương trình đào tạo mức độ rất hài lòng trên 80 %.

Đa số người học cho rằng: Các học phần đào tạo kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, nghiên cứu khoa học trong chương trình đào tạo là hữu ích, mức độ hài lòng trên 90 % song thực tế trong quá trình tổ chức đào tạo cử nhân Quản lý TĐTT các học phần này chưa được chú trọng nhiều.

2.7. Một số giải pháp nâng cao công tác đào tạo ngành Quản lý TĐTT tại Trường ĐHTV

***Thay đổi PP, mở rộng địa bàn tư vấn tuyển sinh phù hợp với điều kiện đào tạo tại trường.**

- Mục đích: Nâng cao chất lượng tuyển sinh đầu vào, quảng bá ngành đào tạo đến HS các trường THPT rộng khắp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và các tỉnh bạn trong cả nước, tạo hứng thú cho người học để thích nghi với điều kiện học tập hiện tại góp phần thúc đẩy sự thu hút của ngành đào tạo, rèn luyện KN thích ứng cho SV

- Nội dung, biện pháp thực hiện:

+ Kế hoạch tư vấn tuyển sinh phải được thực hiện đúng theo chương trình, đủ nội dung và thông tin ngành đào tạo.

+ Các buổi tư vấn cho HS tại trường phải tạo được sự thu hút và quan tâm đến ngành và vai trò của ngành quản lý TĐTT mình đang đào tạo. Trang bị thông tin và sự thích thú cho các em thấy khi học ngành quản lý TĐTT tại Trường ĐHTV

+ Thay đổi linh hoạt, đa dạng hoá các PP hướng dẫn. Xây dựng các trò chơi và tổ chức các trò chơi kết hợp với những phần quà hấp dẫn và phù hợp với điều kiện hiện tại và mang lại hiệu quả trong các buổi tư vấn.

***Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao hơn nữa trình độ chuyên môn của đội ngũ GV và kịp thời bổ sung đội ngũ GV Bộ môn GDTC**

- Mục đích: Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực nghiên cứu khoa học cho GV từ đó nâng cao được hiệu quả công tác đào tạo ngành quản lý TĐTT cũng như các ngành khác trong nhà trường.

- Yêu cầu: Trong quá trình giảng dạy GV phải đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi về mặt chuyên môn và đáp ứng đúng chuẩn GV theo quy định.

- Nội dung, biện pháp thực hiện:

+ Lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn đảm bảo tất cả GV đủ chuẩn giảng dạy của nhà trường. Tham gia các lớp nghiên cứu sinh và các học hàm cao hơn nữa trong và ngoài nước, bồi dưỡng kiến thức mở, kiến thức quản lý điều hành các chuyên ngành đào tạo.

+ Cần tăng cường công tác GD tư tưởng, nâng

cao ý thức trách nhiệm của GV đối với việc nâng cao chất lượng công tác đào tạo ngành Quản lý TĐTT cũng như các ngành khác trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn nghiệp vụ, cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng quản lý chuyên ngành đào tạo và khuyến khích GV nghiên cứu sinh.

+ Do số lượng SV tăng cao và đội ngũ GV đang tham gia học tập nâng cao trình độ, Bộ môn đề xuất xin thu hút các Giáo sư, Phó giáo sư đầu ngành về trường nhằm nâng cao công tác đào tạo ngành hơn nữa.

Đơn vị thực hiện:

+ Phòng Quản trị Nhân sự, Ban Giám hiệu.

+ Phòng Thanh tra Pháp chế, phòng Đào tạo, Giáo vụ khoa, Bộ môn.

+ Khoa Khoa học Cơ bản, bộ môn GDTC chủ trì thực hiện.

3. Kết luận

Kế hoạch đào tạo Cử nhân Quản lý TĐTT của Trường ĐHTV luôn đảm bảo yêu cầu và đúng qui định của Bộ GD&ĐT, trong quá trình triển khai nhà trường thường xuyên rà soát, cập nhật bổ sung nội dung để đáp ứng yêu cầu của đổi mới GD theo hướng hiện đại hoá nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho đất nước.

Kết quả tuyển sinh đầu vào từ năm 2018 đến 2023 số lượng thí sinh trúng tuyển không đồng đều, tuy nhiên từ năm 2021 số lượng thí sinh xét tuyển vào ngành Quản lý TĐTT có phần cải thiện đáng kể. Hàng năm vẫn đảm bảo có lớp đào tạo ngành Quản lý TĐTT cho nguồn nhân lực về TĐTT cho đất nước.

Đa số SV ngành Quản lý TĐTT sau khi ra trường đều đã có việc làm, phần lớn trong số họ thấy hài lòng với công việc đang làm. Qua thời gian làm công tác, các Cử nhân Quản lý TĐTT đều được cơ quan, doanh nghiệp đánh giá đáp ứng được nhu cầu công việc về kiến thức, KN và thái độ; phần lớn cử nhân Quản lý TĐTT Trường ĐHTV đã đáp ứng nhu cầu xã hội về nhân lực Quản lý TĐTT.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), Công văn số 3833/BGDĐT-GDTC, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2019-2020. Hà Nội

2. Trường Đại học Trà Vinh (2014), Quyết định số: 1500/QĐ-ĐHTV về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định về công tác giảng dạy Ban hành kèm theo quyết định số 2438/QĐ-ĐHTV ngày 23/9/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh.